

Số: 92 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 6 năm 2012

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số:.....31135.....
	Ngày: 25/6/2012
	Chuyên:

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế-xã hội 6 tháng đầu năm,
nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2012

A. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2012

Trong 6 tháng đầu năm 2012, tình hình chính trị và kinh tế thế giới vẫn còn diễn biến phức tạp; kinh tế xã hội của cả nước và của tỉnh ta vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức; giá cả hàng hóa, nguyên nhiên vật liệu, lãi suất tín dụng ngân hàng đã tăng cao từ năm trước; hoạt động đầu tư sản xuất kinh doanh còn tiếp tục khó khăn; cơ chế quản lý đầu tư xây dựng còn nhiều bất cập, vướng mắc trong việc điều chỉnh dự án, điều chỉnh tổng mức đầu tư nên việc quản lý triển khai thực hiện dự án, giải ngân vốn đầu tư còn nhiều ách tắc;.... Bên cạnh những khó khăn nêu trên, còn có một số thuận lợi như lạm phát kiềm chế ở mức thấp; kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định; chỉ số giá tiêu dùng (CPI), giá cả hàng hóa chỉ tăng nhẹ và có xu hướng chậm dần vào các tháng cuối quý II, lãi suất ngân hàng giảm; thời tiết vụ Đông Xuân thuận lợi tạo điều kiện cho sản xuất nông nghiệp được mùa,...

Trước những khó khăn, thách thức nêu trên, tỉnh đã quyết tâm lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội gắn với giữ vững quốc phòng, an ninh. UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2012 tại Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 30/12/2011; đã cụ thể hóa các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về 3 nhiệm vụ đột phá và 2 nhiệm vụ trọng tâm về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh thành các đề án, kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời tập trung chỉ đạo xử lý những vấn đề cấp bách, những vướng mắc phát sinh trong quá trình chỉ đạo, điều hành nên tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2012 đạt được một số kết quả tích cực; an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh được đảm bảo.

I. LĨNH VỰC KINH TẾ

Tổng sản phẩm trong tỉnh (GDP) 6 tháng đầu năm đạt 4.880 tỷ đồng (theo giá so sánh năm 1994), tăng 6,7% so với cùng kỳ năm 2011 và bằng 47,3% so với kế hoạch năm 2012; trong đó, sản xuất nông lâm thủy sản đạt 806,4 tỷ đồng, tăng 11,7% so với cùng kỳ và bằng 45,1% so với kế hoạch năm; công nghiệp - xây dựng đạt 2.721,0 tỷ đồng, tăng 2,6% so với cùng kỳ và bằng 49,8% kế hoạch năm; khu vực dịch vụ đạt 1.352,6 tỷ đồng, tăng 12,8% so với cùng kỳ và bằng 44,2% so với kế hoạch năm.

1. Sản xuất công nghiệp

Giá trị sản xuất công nghiệp 6 tháng đạt 9.219 tỷ đồng, giảm 1,7% so cùng kỳ năm 2011 và bằng 46,8% kế hoạch năm 2012. Khu vực kinh tế Nhà nước đạt 6.991,3 tỷ đồng, giảm 9,0%; khu vực kinh tế ngoài nhà nước đạt 2.121,7 tỷ đồng, tăng 26,9%; khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 201,6 tỷ đồng, tăng 53,6% so với cùng kỳ.

Mặc dù tình hình kinh tế trong nước khó khăn, nhưng đa số các sản phẩm công nghiệp địa phương đều tăng khá như: Thủy sản chế biến, đường RS, tinh bột mì, quần áo may sẵn, bia, sữa các loại,...; tuy nhiên, trong 6 tháng đầu năm, nhà máy Lọc dầu Dung Quất ngừng hoạt động một thời gian (từ ngày 15/5 và dự kiến đến ngày 05/7/2012) để tiến hành tổng kiểm tra, sửa chữa kỹ thuật trước khi nghiệm thu công trình, nên sản phẩm lọc hóa dầu ước đạt 2,572 triệu tấn, giảm 12,1% so cùng kỳ năm trước và bằng 42,9% so với kế hoạch năm 2012 (6 triệu tấn). Ngoài ra, một vài sản phẩm công nghiệp khác cũng giảm như sản xuất dăm gỗ nguyên liệu giấy, gỗ xẻ.

2. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản và xây dựng nông thôn mới

Giá trị sản xuất ngành nông lâm thủy sản đạt 1.286,2 tỷ đồng (theo giá so sánh 1994), tăng 11,68% so với cùng kỳ năm 2011 và bằng 44,1% so với kế hoạch.

Giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 704,42 tỷ đồng (giá so sánh 1994), tăng 11,45% so với cùng kỳ năm 2011 và bằng 38,3% kế hoạch năm.

Về trồng trọt, tổng diện tích gieo trồng là 42.099 ha, sản lượng lương thực có hạt đạt 235,4 ngàn tấn, tăng 12,51% so với cùng kỳ năm 2011 và bằng 52,6% kế hoạch năm.

Vụ Đông Xuân năm nay, bên cạnh việc huy động hết các chân ruộng còn có quy hoạch chuyển đổi đất trồng các loại cây khác sang trồng lúa ở một số địa phương. Do vậy, diện tích lúa Đông Xuân năm 2012 tăng cao so với cùng vụ năm 2011; tổng diện tích lúa gieo sạ toàn tỉnh đạt 37.620 ha, tăng 1,6%. Năng suất lúa Đông Xuân đạt 56,2 tạ/ha, tăng 5,6 tạ/ha so với vụ Đông Xuân năm 2011. Sản lượng lúa đạt 211,3 ngàn tấn, tăng 12,8%.

Diện tích ngô vụ Đông Xuân đạt 4.479,6 ha, tăng 6,9% so với cùng vụ năm 2011; năng suất đạt 53,7 tạ/ha, tăng 1,3 tạ/ha; sản lượng đạt gần 24,1 ngàn tấn, tăng 9,7%. Diện tích các loại cây công nghiệp hàng năm đạt 4.312,7 ha, tăng 3,8% so với vụ Đông Xuân năm 2011.

Về chăn nuôi: Theo kết quả điều tra chăn nuôi, tại thời điểm 01/4/2012, đàn lợn có 481 ngàn con, đàn trâu có 60.889 con, đàn bò có 270.395 con, đàn gia cầm có 3,37 triệu con. So với thời điểm 01/4/2011, đàn lợn giảm 3,9%, đàn trâu tăng 6,8%, đàn bò giảm 3,2%. Bò lai chiếm 48,3% tổng đàn. Nguyên nhân đàn lợn giảm chủ yếu là do ảnh hưởng tâm lý dư luận về sử dụng chất tạo nạc trong thịt lợn làm cho giá thịt lợn hơi giảm mạnh.

Dịch bệnh gia súc gia cầm tái phát ở một vài địa phương, với quy mô nhỏ và đã được khống chế kịp thời. Ngành nông nghiệp tiếp tục duy trì công tác tuyên truyền cho nhân dân hiểu về bệnh, cách phát hiện bệnh, biện pháp phòng, trị bệnh; đồng thời, thực hiện công tác tiêu độc khử trùng, vệ sinh môi trường, thực hiện công tác

kiểm dịch; kiểm soát giết mổ, sử dụng thuốc kháng sinh, hóa chất sát trùng và các loại vắc xin để triển khai tiêm phòng, bao vây các ổ dịch. Đến nay, không phát sinh thêm điểm dịch cúm gia cầm và dịch lở mồm long móng.

Giá trị sản xuất lâm nghiệp 6 tháng đầu năm ước đạt 81,32 tỷ đồng (giá so sánh 1994), tăng 2,27% so với cùng kỳ năm 2011 và bằng 58,1% kế hoạch năm. Triển khai quản lý, bảo vệ rừng với 23.199 ha rừng phòng hộ, đạt 87,8% kế hoạch năm; khoanh nuôi tái sinh rừng 2.000 ha, đạt 100% kế hoạch năm; đồng thời, lập hồ sơ thiết kế, chuẩn bị vật tư gieo ươm cây giống phục vụ trồng rừng năm 2012.

Các địa phương đều tăng cường các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng trong mùa khô, tổ chức 176 đợt kiểm tra, truy quét, phát hiện 117 vụ vi phạm, đã xử lý 10 vụ, tịch thu 131,14 m³ gỗ, thu nộp ngân sách 874 triệu đồng.

Giá trị sản xuất thủy sản 6 tháng đầu năm ước đạt 500,44 tỷ đồng (giá so sánh 1994), tăng 13,72% so với cùng kỳ năm 2011 và bằng 53,4% kế hoạch năm. Sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 59.588 tấn, tăng 13,6% so với cùng kỳ năm trước, đạt 56,7% kế hoạch năm; trong đó khai thác trên biển ước đạt 59.322 tấn, khai thác nước ngọt và nước lợ 266 tấn.

Toàn tỉnh thả nuôi 514 ha tôm, đạt 82,9% kế hoạch năm. Sản lượng tôm thu hoạch từ đầu năm đến nay đạt 2.361 tấn, xấp xỉ cùng kỳ năm trước và đạt 36,3% kế hoạch năm. Thả nuôi 675 ha cá nước ngọt, sản lượng cá thu hoạch từ đầu năm đến nay đạt 455 tấn.

Công tác quản lý tàu cá được tăng cường, thực hiện kiểm tra an toàn kỹ thuật cho 826 tàu cá; đến nay, tổng số tàu cá đăng ký trong toàn tỉnh là 5.701 tàu với tổng công suất 677.319 CV; cấp 427 sổ danh bạ cho thuyền viên và 937 giấy phép khai thác thủy sản.

Về xây dựng nông thôn mới, Tỉnh đã ban hành kế hoạch số 1167/KH-UBND ngày 19/4/2012 về Kế hoạch xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020; đồng thời, chỉ đạo, đôn đốc các địa phương đẩy nhanh tiến độ quy hoạch; phát động phong trào thi đua "Quảng Ngãi chung sức xây dựng nông thôn mới".

Toàn tỉnh có 164 xã được triển khai quy hoạch xây dựng nông thôn mới, đến nay đã có 25 xã đã được phê duyệt quy hoạch. Trong 6 tháng đầu năm, có 33 xã đã tổ chức triển khai các nội dung theo đề án nông thôn mới đã được phê duyệt. Hiện cả tỉnh đã có 20 xã đã công bố quy hoạch, phát động xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

3. Thương mại, dịch vụ và giá cả thị trường:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng ước đạt 12.780,25 tỷ đồng, tăng 21,6% so với cùng kỳ 2011, bằng 49,3% kế hoạch năm; trong đó kinh tế nhà nước đạt 894,21 tỷ đồng, tăng 15,2 %; kinh tế cá thể đạt 9.270,49 tỷ đồng, tăng 26,6%; kinh tế tư nhân đạt 2.606,31 tỷ đồng, tăng 8,5% so với cùng kỳ năm 2011.

Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 196,07 triệu USD, tăng 110,9% so với cùng kỳ 2011 và đạt 84,9% kế hoạch năm; trong đó kinh tế nhà nước đạt 23,34 triệu USD, tăng 8,1%; kinh tế tư nhân đạt 71,44 triệu USD, tăng 76,2%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 101,3 triệu USD, tăng 228,4% so với cùng kỳ năm 2011.

Đa số mặt hàng xuất khẩu đều tăng so cùng kỳ năm trước như tinh bột mỳ tăng 83,7%, hàng dệt may tăng 11,6%, thực phẩm chế biến tăng 52,9%, hàng thủy sản tăng 44,6%, dăm gỗ tăng 118,9%, máy móc thiết bị tăng 228,7%, Polypropylen tăng 334,4%...

Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 366,26 triệu USD, bằng 13,8% so với cùng kỳ 2011 và đạt 33,48% kế hoạch năm. Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu trong 6 tháng đầu năm như: dầu thô, sắt thép, máy móc thiết bị phụ tùng, bao bì, vải may mặc.

Hoạt động vận tải vẫn duy trì được mức tăng khá. Vận chuyển hành khách ước đạt 1,35 triệu lượt khách, tăng 20,1% so với cùng kỳ; khối lượng hàng hóa vận chuyển 6 tháng ước đạt 2,146 triệu tấn tăng 14,1% so với cùng kỳ 2011. Doanh thu vận tải và các hoạt động dịch vụ liên quan đến vận tải 6 tháng đầu năm ước đạt 443,56 tỷ đồng, tăng 27,16% so với cùng kỳ 2011.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) 6 tháng đầu năm 2012 tăng 2,68%. Trong đó các nhóm hàng hóa và dịch vụ có mức tăng cao như: may mặc, mũ nón, giày dép tăng 6,19%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 5,87%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 3,69%; giao thông tăng 5,20%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 8,5%. Các nhóm hàng hóa và dịch vụ khác còn lại có mức tăng thấp hơn mức tăng chung hoặc giảm như lương thực giảm 7,87%; bưu chính viễn thông giảm 0,38%,...

4. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường:

Công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đăng ký đất đai tiếp tục được triển khai; tuy nhiên, tiến độ thực hiện chậm so với kế hoạch. Đã hoàn thành quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2011-2015 để trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định. Đồng thời, các huyện, thành phố hoàn thành 70% khối lượng công việc theo đề cương và dự toán lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2011-2015; triển khai quy hoạch sử dụng đất cấp xã đến năm 2020 gắn với quy hoạch phát triển nông thôn mới. Đến nay, đã cấp 872 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức với tổng diện tích là 682ha (đạt 65,4% hồ sơ tiếp nhận).

Ngành tài nguyên môi trường đã thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp lý cơ bản về quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững biển đảo trên địa bàn tỉnh; tổ chức kiểm tra công tác bảo vệ môi trường tại 16 cơ sở sản xuất kinh doanh, đồng thời, phối hợp kiểm tra khắc phục ô nhiễm môi trường tại 02 bệnh viện huyện Mộ Đức và Bình Sơn.

5. Thu chi ngân sách và tín dụng ngân hàng:

a. Thu chi ngân sách Nhà nước

Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn 6 tháng ước đạt 9.070 tỷ đồng, giảm 6,8% cùng kỳ năm 2011 và bằng 48,8% dự toán năm. Trong đó, thu nội địa 7.200 tỷ đồng, tăng 53,9% so với cùng kỳ và bằng 50% dự toán năm; thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu ước đạt 1.820 tỷ đồng, bằng 46,7% dự toán năm. Như vậy, so với cùng kỳ năm 2011, các nguồn thu nội địa chủ yếu đều tăng, như thu từ Nhà máy lọc dầu Dung Quất, thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, khu vực ngoài quốc doanh, thuế thu nhập cá nhân... Riêng thu từ thuế sử dụng đất đạt thấp bằng 16,7% dự toán năm và giảm 27,2% so với cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 3.342,34 tỷ đồng, bằng 49,9% dự toán năm. Trong đó, chi đầu tư phát triển ước đạt 1.173,54 tỷ đồng, bằng 50,2% dự toán năm, tăng 8,4% so với cùng kỳ năm 2011; chi thường xuyên ước đạt 1.817,4 tỷ đồng, bằng 49,5% dự toán năm, tăng 19,7% so với cùng kỳ năm 2011.

b. Tín dụng ngân hàng

Tổng nguồn vốn huy động 6 tháng đầu năm đạt 14.500 tỷ đồng, tăng 23,5% so với thời điểm cuối năm 2011. Tổng dư nợ cho vay ước đạt 23.500 tỷ đồng, tăng 8,7% so với thời điểm cuối năm 2011; trong đó, dư nợ cho vay phát triển nông nghiệp nông thôn ước đạt 4.700 tỷ đồng (chiếm 20%), dư nợ cho vay doanh nghiệp nhỏ và vừa ước đạt 7.000 tỷ đồng (chiếm tỷ lệ 29,8%), dư nợ cho vay xuất khẩu ước đạt 900 tỷ đồng (chiếm tỷ lệ 3,8%); dư nợ cho vay nhập khẩu ước đạt 8.100 tỷ đồng (chiếm tỷ lệ 34,5%). Tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ là 2%.

6. Đầu tư phát triển và thu hút đầu tư

Tổng kế hoạch vốn đầu tư từ ngân sách năm 2012 do địa phương quản lý là 2.294,365 tỷ đồng (chưa kể vốn đầu tư phát triển các chương trình mục tiêu quốc gia là 81,8 tỷ đồng); trong đó, trả ngân sách và hỗ trợ doanh nghiệp công ích là 102 tỷ đồng, vốn cân đối cho các dự án 2.192,365 tỷ đồng. Ước giải ngân 6 tháng đầu năm 2012 đạt 39%.

Tổng vốn đầu tư cho các Chương trình, dự án ODA năm 2012 là 405 tỷ đồng; trong đó vốn ODA là 350 tỷ đồng, vốn đối ứng là 55 tỷ đồng. Giải ngân vốn ODA 6 tháng đầu năm 2012 đạt 134 tỷ, bằng 38% kế hoạch năm. Công tác vận động dự án ODA đã đạt kết quả tích cực. Đến nay Dự án Giảm nghèo bền vững khu vực Tây Nguyên đã chính thức được Bộ Kế hoạch và Đầu tư, WB chấp thuận và chuẩn bị lập Dự án khả thi với tổng vốn đầu tư khoảng 16 đến 18 triệu USD.

Trong 6 tháng đầu năm có 02 dự án FDI của Nhật (dự án KIZUNA đầu tư cơ sở vật chất cho thuê và dự án của Công ty Điện tử Foster Đà Nẵng sản xuất, gia công linh kiện điện tử dùng để sản xuất tai nghe tại Khu công nghiệp Tịnh Phong) được cấp mới với tổng vốn đăng ký mới 9,6 triệu USD. Đây là 2 dự án đầu tiên nhà đầu tư Nhật Bản đến đầu tư tại tỉnh, trong đó một dự án sử dụng rất nhiều lao động (khoảng 4.000-5.000 lao động). Bên cạnh đó tỉnh đã thu hút thành công được một số dự án có quy mô khá lớn do tập đoàn đầu tư lớn của Singapore đầu tư (dự án Nhà máy nhiệt điện của Tập đoàn Sembcorp với

tổng vốn đăng ký dự kiến là 2 tỷ USD, dự án Khu công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ VSIP với tổng vốn đăng ký giai đoạn 1A khoảng 552 triệu USD). Hiện các dự án này đang trong quá trình hoàn thành hồ sơ, thủ tục để trình cấp giấy chứng nhận đầu tư.

Có một số dự án FDI triển khai trong 6 tháng đầu năm, 2 dự án FDI tại KKT Dung Quất (dự án Sản xuất thiết bị công nghiệp nặng của Nhà máy Eastar KIC Việt Nam và Dự án sản xuất các sản phẩm công nghiệp nặng của Công ty TNHH máy công nghiệp nặng KUMWOO) bắt đầu khởi công; Dự án Nhà máy giấy Rieker Việt Nam tại KCN Tịnh Phong đang nhập thiết bị, dự kiến quý III đi vào hoạt động sẽ giải quyết khoảng 5.000 lao động trực tiếp và 2.000 lao động gián tiếp; Công ty Guang lian đang phối hợp với Tập đoàn thép JFE (Nhật) để triển khai dự án theo hướng liên doanh.

Như vậy, lũy kế đến cuối tháng 6/2012, trên địa bàn toàn tỉnh có 22 dự án có vốn FDI với tổng vốn đăng ký 3.803 triệu USD (chưa kể dự án Nhà máy nhiệt điện của Tập đoàn Sembcorp và dự án Khu công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ VSIP vì chưa cấp Chứng nhận đầu tư), các dự án FDI đã thực hiện đầu tư khoảng 420 triệu USD (chiếm tỉ lệ khá thấp 11%). Trong 6 tháng đầu năm 2012, vốn thực hiện của các dự án FDI ước đạt khoảng 12,3 triệu USD, tăng 73% so với 6 tháng năm 2011 và bằng 34% so với dự kiến cả năm.

Tình hình đầu tư trong nước vào tỉnh giảm so với các năm trước. Chỉ có 6 dự án được cấp Giấy chứng nhận đầu tư với tổng vốn đăng ký là 1.535 tỷ đồng, bằng 60% về số dự án và 15% về vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2011 và đạt khoảng 30% so với dự kiến năm 2012. Tuy số dự án cấp phép mới ít nhưng đã thu hút được một số dự án có quy mô khá lớn như dự án Khu đô thị Nam Quảng Ngãi, Dự án Khu du lịch Mỹ Khê và đang làm thủ tục cấp phép. Vốn thực hiện đầu tư của các dự án trong 6 tháng khoảng 1.695 tỷ đồng, đạt 49% so với kế hoạch 2012.

Tính đến nay, trên địa bàn tỉnh có 261 dự án đầu tư trong nước đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư với tổng vốn đầu tư đăng ký là 105.500 tỷ đồng, trong đó, có 170 dự án đã đi vào hoạt động, 80 dự án đang triển khai và 11 dự án chưa triển khai.

7. Sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp và đăng ký doanh nghiệp

Trong 6 tháng đầu năm 2012 có khoảng 210 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, với tổng vốn đăng ký 672,81 tỷ đồng. Ước đến ngày 30/6/2012, trên địa bàn tỉnh có 3.638 doanh nghiệp, trong đó có 3.529 doanh nghiệp nhỏ và vừa. Mặc dù, kinh tế trong nước và của tỉnh đang dần phục hồi nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức như giá cả một số mặt hàng tăng theo đã ảnh hưởng đến sự phát triển, nhất là sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp và đời sống của người dân; dẫn đến số lượng doanh nghiệp đăng ký mới của tỉnh chỉ đạt 71,67 % so với cùng kỳ năm trước; có 169 doanh nghiệp xin tạm ngừng hoạt động, 69 doanh nghiệp bỏ địa chỉ trụ sở chính.

Đã tiến hành thu hồi 37 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của các doanh nghiệp làm thủ tục giải thể tự nguyện, chủ yếu do hoạt động kinh doanh kém hiệu quả. Tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật của 14 doanh nghiệp sau đăng ký kinh doanh.

Nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, UBND tỉnh đã tổ chức các hội nghị gặp mặt, đối thoại với các doanh nghiệp xây dựng, hội Nữ doanh nhân tỉnh.

Tiếp tục thực hiện công tác sắp xếp đổi mới doanh nghiệp tại các doanh nghiệp nhà nước, như: Đã thực hiện các bước giải thể theo phương án đối với Công ty In - PHS và Thiết bị Quảng Ngãi; xây dựng phương án tách Nhà máy Muối Sa Huỳnh khỏi Công ty TNHH một thành viên Dược - Vật tư y tế Quảng Ngãi và thực hiện bán Nhà máy muối Sa Huỳnh; đồng thời điều chỉnh phương án bán tài sản còn lại của Công ty TNHH một thành viên Dược - Vật tư y tế Quảng Ngãi. Tiến hành xong việc hợp nhất 2 Công ty: Công ty TNHH 01 TV đầu tư phát triển hạ tầng Dung Quất; Công ty TNHH 01 TV đầu tư và phát triển hạ tầng Quảng Ngãi thành Công ty TNHH 01 TV Đầu tư, xây dựng và kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi; hiện Công ty này đang ổn định tổ chức để sản xuất kinh doanh.

8. Công tác dân tộc và miền núi:

Các chương trình dự án và chính sách đối với đồng bào dân tộc, miền núi được các ngành, địa phương chú trọng triển khai, trong 6 tháng đầu năm cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu như: nước mắm, dầu ăn, bột ngọt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số đón tết vui vẻ, ổn định với 45.041 hộ, tổng kinh phí 4.681,13 triệu đồng, đạt 99,53% kế hoạch giao. Chính sách hỗ trợ trực tiếp cho hộ nghèo vùng khó khăn (đợt 2 năm 2011) đã thực hiện và giải ngân 2.035,09 triệu đồng đạt 59,6% kế hoạch; riêng kế hoạch năm 2012, với tổng vốn được giao là 11.564,5 triệu đồng để hỗ trợ cho 32.702 hộ, các địa phương đang triển khai. Chính sách hỗ trợ di dân thực hiện định canh, định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số, vốn đầu tư phát triển đã thực hiện 1.928,4 triệu đồng/KH 5.000 triệu đồng, đạt 38,5% kế hoạch; vốn sự nghiệp kế hoạch là 10.000 triệu đồng, hiện nay các địa phương đang thực hiện, chưa giải ngân,...

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Lao động, việc làm, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội

Toàn tỉnh giải quyết việc làm cho khoảng 17.600 lao động, đạt khoảng 47,57 % kế hoạch được giao; tổ chức 07 phiên giao dịch việc làm, kết quả có hơn 5.500 lao động được tư vấn, trong đó: giới thiệu việc làm cho 2009 người, tuyển sinh học nghề 152 người và đăng ký xuất khẩu lao động cho 152 người; tiếp nhận 916 hồ sơ đăng ký hưởng Bảo hiểm thất nghiệp, đã giải quyết cho 724 người.

Đến tháng 5/2012, có 562 người đi xuất khẩu lao động, đạt 40,14% so với kế hoạch, trong đó có 55 lao động thuộc các huyện nghèo, số lao động xuất

khẩu đạt thấp so với kế hoạch được giao, nguyên nhân chủ yếu là do người lao động còn tâm lý e ngại, sợ rủi ro khi tham gia đi làm việc ở nước ngoài.

Giải quyết chính sách người có công Cách mạng theo quy định tại Nghị định số 54/2006/NĐ-CP cho 507 người; trợ cấp một lần theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cho 285 người với tổng kinh phí 1.047,95 triệu đồng. Trích số tiền hơn 16 tỷ đồng từ nguồn ngân sách tỉnh để thăm tặng quà cho 86.916 đối tượng chính sách, các cơ quan, đơn vị.

Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chính sách nhà ở theo Quyết định 167 đã phân khai kinh phí tại Quyết định số 23/QĐ-UBND với 4.816 nhà, tổng kinh phí thực hiện 33.712 triệu đồng; cấp phát 1.000 tấn gạo hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai năm 2011 và trợ cấp đồ lửn dịp Tết Nguyên đán, giáp hạt năm 2012 cho 30.242 hộ và 66.025 khẩu. Tổ chức đoàn thăm hỏi, động viên và hỗ trợ, giải quyết khó khăn kịp thời cho 21 ngư dân của huyện Lý Sơn bị Trung Quốc bắt giữ trở về địa phương và 09 ngư dân của huyện Bình Sơn gặp nạn trên biển,...

2. Giáo dục và đào tạo

Đến nay, toàn tỉnh có 184/184 xã, phường, thị trấn và 14/14 huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; có 184/184 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập trung học cơ sở. Tiếp tục triển khai xây dựng các trường đạt chuẩn Quốc gia theo kế hoạch, ước đến 30/6/2012 số trường trên địa bàn tỉnh được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia là: Mầm non 23/206 trường, đạt tỉ lệ 11,17%; trường tiểu học 121/224 trường, đạt tỉ lệ 54,02%; trường THCS là 63/165 trường, đạt tỉ lệ 38,19%; trường THPT là 13/39 trường, đạt tỷ lệ 33,33%. Thực hiện phổ cập mầm non cho trẻ em 05 tuổi đạt 97% kế hoạch.

Các hoạt động chuyên môn ở các đơn vị được tổ chức thường xuyên trong suốt năm học, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn ngành, như: Thi học sinh giỏi quốc gia lớp 12, kết quả có 19 học sinh đạt giải, gồm 6 giải ba, 13 giải khuyến khích; thi giải toán bằng máy tính cầm tay khu vực, kết quả có 15/30 thí sinh đạt giải; tham dự liên hoan đàn Piano kỹ thuật số toàn quốc tại Thành phố Hồ Chí Minh, đoàn Quảng Ngãi đạt giải nhất toàn đoàn về hòa tấu và nhì cá nhân học sinh, giải ba cá nhân giáo viên; tham gia dự thi Hội khỏe Phù Đổng khu vực tại tỉnh Nghệ An, đoàn Quảng Ngãi đạt 4 huy chương vàng, 8 huy chương bạc và 16 huy chương đồng,...

Tổ chức tư vấn tuyển sinh vào các trường đại học, cao đẳng năm 2012 với số học sinh đăng ký dự tuyển Cao đẳng, Đại học năm 2012 là 38.859 em; chỉ đạo các đơn vị giáo dục trong toàn tỉnh thực hiện đúng tiến độ năm học, tăng cường hướng dẫn ôn thi tốt nghiệp và tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm học 2011-2012 cho 17.557 học sinh (16.044 thí sinh THPT, 1.513 thí sinh GDTX) diễn ra an toàn, nghiêm túc, đạt kết quả tốt nghiệp với tỉ lệ cao (THPT đạt 99,79%, GDTX đạt 98,08%).

Tiếp tục thực hiện Đề án xây dựng kiên cố hóa trường lớp học và nhà công vụ giáo viên tại Quyết định số 20/2008/QĐ-TTg là 2.224 phòng học và 537 phòng công vụ giáo viên; đến nay, thực hiện được 1.476 phòng học, đạt 66% và 308 phòng học công vụ giáo viên, đạt 57%. Hiện còn, 748 phòng học và 229 nhà công vụ giáo viên chưa được triển khai thực hiện do Trung ương chưa giao vốn Trái phiếu Chính phủ năm 2012 mà chỉ giao trong giai đoạn 2012-2015.

3. Công tác dân số, y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tình hình dịch bệnh năm nay trên địa bàn tỉnh diễn biến phức tạp, một số bệnh đã xảy ra trên diện rộng trên địa bàn tỉnh như: Hội chứng viêm da dày sừng bàn tay, bàn chân tại huyện Ba Tơ, từ đầu năm đến 19/6/2012, ghi nhận 120 trường hợp mắc mới, trong đó 49 trường hợp tái phát; 11 trường hợp tử vong. Lũy kế đến ngày 19/6/2012 đã có 216 người mắc bệnh; trong đó có 23 người tử vong. Ngành Y tế đã phối hợp với các cơ quan chuyên môn Trung ương tổ chức điều tra thực địa, lấy mẫu bệnh phẩm, thực phẩm,... xét nghiệm tìm yếu tố liên quan đến bệnh; cùng với các hoạt động cấp phát thuốc điều trị, tăng dinh dưỡng, Bộ Y tế cũng đã bổ sung cho Trung tâm y tế huyện Ba Tơ một xe cứu thương và Bệnh viện Đa khoa tỉnh một máy siêu lọc máu để hỗ trợ cho công tác điều trị; đến nay, diễn biến của Hội chứng viêm da dày sừng tại Quảng Ngãi vẫn chưa được khống chế.

Đến cuối tháng 5/2012, toàn tỉnh ghi nhận 731 ca mắc bệnh bệnh tay - chân - miệng tại 14/14 huyện, thành phố, không có tử vong; ngành Y tế đã tổ chức triển khai công tác phòng, chống dịch, tổ chức truyền thông tại cộng đồng.

Vào giữa tháng 3/2012, Trung tâm Y tế huyện Sơn Hà đã tiếp nhận 15 bệnh nhân tại thôn Làng Riêng- xã Sơn Kỳ, có 03 trường hợp tử vong; các trường hợp khác đã được cấp cứu điều trị ổn định. Nguyên nhân nghi do nhiễm thuốc diệt cỏ. Đến nay bệnh này tạm thời đã được khống chế.

Từ tháng 4/2012 đến nay, đã xảy ra 03 trường hợp tai biến sản khoa nghiêm trọng (01 trường hợp ở Bệnh viện Mộ Đức, 02 trường hợp ở Bệnh viện đa khoa tỉnh) đã gây bức xúc cho gia đình nạn nhân và dư luận không tốt trong nhân dân. Ngành y tế đã chỉ đạo Hội đồng Khoa học ngành y tế xem xét, tư vấn để làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của từng cá nhân, tập thể có liên quan và kiên quyết xử lý nghiêm khắc.

Các hoạt động phòng chống HIV/AIDS được đẩy mạnh, hạn chế tốc độ lây nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng. (xét nghiệm 6.632 ca, dương tính 13 ca; lũy kế từ năm 1995 đến nay, toàn tỉnh có 449 ca nhiễm HIV/AIDS, chết 171 người).

Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình được triển khai đồng bộ ở hầu hết các địa phương; công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em luôn được chú trọng. Công tác điều động bác sĩ tăng cường về tuyến xã tiếp tục thực hiện; đến nay đã có 100% trạm y tế xã có bác sĩ hoạt động.

Tổ chức khám, chữa bệnh lưu động phục vụ các xã khó khăn trong tỉnh; tiêm chủng mở rộng cho các cháu trong độ tuổi và phụ nữ có thai. Tổ chức lễ phát động và triển khai các hoạt động truyền thông về Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2012; kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm trên địa bàn toàn tỉnh, đã xảy ra 3 vụ ngộ độc thực phẩm có 31 người bị ngộ độc, không có người tử vong.

4. Văn hóa, thể thao, du lịch

Toàn ngành văn hóa, thể thao và du lịch đã tổ chức hoạt động văn hóa, thể dục thể thao mừng Đảng, mừng xuân Nhâm Thìn 2012, công tác tuyên quân đợt 1/2012, kỉ niệm 82 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, kỷ niệm 122 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Lễ trao trả Hồ sơ, kỷ vật của cán bộ quê quán tỉnh Quảng Ngãi đi B giai đoạn 1955 – 1975,... góp phần nâng cao nhận thức và giáo dục truyền thống cách mạng cho các thế hệ.

Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở các địa phương được đẩy mạnh. Tổ chức Lễ hội Điện Trường Bà tại Trà Bồng với nhiều lễ thức và hoạt động văn hóa đậm nét văn hóa truyền thống dân tộc, thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước tham gia; tổ chức Ngày thơ Việt Nam với chủ đề “Trường Lũy Biển Đông” diễn ra sôi nổi, trang trọng; tổ chức Lễ Khao lề thế lính Hoàng Sa nhằm tri ân những người đã quên mình để gìn giữ hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, nối tiếp truyền thống quyết tâm bảo vệ chủ quyền biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

Phong trào thể dục thể thao ở các đơn vị, địa phương tiếp tục phát triển; hoạt động thể dục thể thao được tổ chức rộng khắp đến các xã, phường, thị trấn trong tỉnh. Ngành thể dục thể thao tổ chức thành công 14 giải thể thao cấp tỉnh, khu vực và toàn quốc với 1.081 vận động viên tham gia, giành được 47 huy chương các loại.

Triển khai chương trình liên kết, hợp tác phát triển du lịch giữa 03 tỉnh Bình Định, Kon Tum và Quảng Ngãi năm 2012. Hoạt động kinh doanh du lịch đã có nhiều khởi sắc: doanh thu du lịch trong 6 tháng đầu năm đạt 160,7 tỷ đồng, tăng 28% so với cùng kỳ và đạt 50% so với kế hoạch. Tổng lượt khách ước đạt 218.587 lượt người, tăng 15% và đạt 51% so với kế hoạch; trong đó, khách quốc tế: 9.796 lượt, tăng 5%,...

5. Khoa học và công nghệ

Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng Khoa học và Công nghệ tập trung hướng vào phục vụ cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh như: Tiếp tục triển khai thực hiện 24 đề tài, dự án Khoa học và Công nghệ chuyển tiếp từ năm 2011; tổ chức nghiệm thu kết quả thực hiện 03 đề tài dự án Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh và 01 dự án thuộc chương trình nông thôn miền núi, ủy quyền cho địa phương quản lý; chuyển giao kết quả 03 đề tài nghiên cứu khoa học cho các cơ quan, đơn vị liên quan,...

Đẩy mạnh các hoạt động giám sát và hướng dẫn doanh nghiệp tuân thủ các quy định về đo lường, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm. Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh. Kiểm tra về quản lý đo lường thực hiện kiểm định phương tiện đo trong y tế tại 20 cơ sở khám chữa bệnh; kiểm tra, giám sát công tác quản lý đo lường tại 16 cơ sở có sử dụng cân ô tô; thử nghiệm 210 mẫu, kiểm định 8.660 phương tiện đo, ...

6. Thông tin và truyền thông, phát thanh và truyền hình:

Ngành Thông tin và Truyền thông vẫn duy trì ở mức tăng trưởng khá. Hoạt động cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông đáp ứng được nhu cầu của xã hội; công tác ứng dụng CNTT vào hoạt động của các cơ quan nhà nước bước đầu có những hiệu quả nhất định như: Việc đưa hệ thống hội nghị truyền hình và phục vụ các cuộc họp trực tuyến của UBND tỉnh; Cổng thông tin điện tử đã hoàn thành, chuẩn bị đưa vào hoạt động. Thực hiện Đề án 47 và Đề án 06, đến nay, đã xây dựng hoàn thành và đưa vào khai thác mạng LAN Tỉnh ủy, 14 mạng LAN tại cấp Huyện ủy và các cơ quan đơn vị trực thuộc; kết nối 02 chiều với Trung tâm CNTT Trung ương, các Ban Đảng Trung ương, các tỉnh, thành ủy và UBND tỉnh. Hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh đã được xây dựng hoàn thành đến các cơ quan cấp tỉnh, huyện và các sở ban ngành bao gồm 64 nút. Phối hợp với Trung tâm Tần số Khu vực III cấp Giấy phép sử dụng tần số cho khoảng 2.000 tàu, thuyền có công suất trên 90CV khai thác hải sản xa bờ sử dụng thiết bị phát sóng vô tuyến điện của các huyện ven biển và huyện đảo Lý Sơn.

Hiện có 100% số xã trên địa bàn tỉnh có thư báo đến trong ngày; đang triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo và cấp khoảng 100 đầu sách, tạp chí.. về cho hơn 70 điểm Bưu điện văn hóa xã của các huyện miền núi và một số xã thuộc chương trình viễn thông công ích. Các cơ quan báo chí đã tăng cường hoạt động thông tin, góp phần phổ biến sâu rộng chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của nhà nước.

Đài phát thanh truyền hình tỉnh tập trung tuyên truyền, phản ánh các hoạt động chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh quan trọng diễn ra trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục tuyên truyền 05 Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy khóa XVIII và các Nghị quyết HĐND tỉnh khóa XI, gắn với tuyên truyền các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước trong giai đoạn 2011 - 2015; tuyên truyền tập trung việc tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI) "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"; việc "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", phong trào "Chung tay xây dựng nông thôn mới". Phản ánh kịp thời chỉ đạo của Tỉnh ủy, điều hành của UBND tỉnh, giám sát của HĐND về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2012; đưa tin về công tác khắc phục sau cháy chợ Quảng Ngãi; phản ánh kết quả sản xuất vụ Đông - Xuân 2011 - 2012, triển khai vụ Hè - Thu năm 2012; tuyên truyền công tác phòng,

chống bệnh Tay chân miệng ở trẻ em, bệnh lạ ở Ba Tư; công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trong “Năm An toàn giao thông 2012”...

7. Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các tổ chức Hội đoàn thể cùng tham gia xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo và công tác từ thiện:

Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp phối hợp với các tổ chức thành viên vận động nhân dân đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, phong trào xây dựng xã hội học tập, phong trào xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, bảo vệ an ninh tổ quốc. Tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu MTTQVN lần thứ VII, các Nghị quyết Trung ương III, Nghị quyết Trung ương IV khóa XI, các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy (khóa XVIII),... Tổ chức phổ biến quán triệt nội dung chuyên đề học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh năm 2012, về chủ đề “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, suốt đời phấn đấu cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, làm công bộc tận tụy, trung thành của nhân dân, đời tư trong sáng, cuộc sống riêng giản dị” trong cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; thực hiện tích cực có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Hội Nông dân tỉnh tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau giảm nghèo và làm giàu chính đáng”, phong trào “Nông dân xây dựng nông thôn mới”. Trong 6 tháng đầu năm, các cấp Hội đã huy động vốn cho hội viên vay với số tiền 384 tỷ đồng để phát triển sản xuất, vận động 24.560 ngày công làm giao thông nông thôn, nạo vét các tuyến kênh mương; tổ chức các lớp tập huấn chuyên giao kỹ thuật về trồng trọt, chăn nuôi cho nông dân,...

Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp đã vận động phụ nữ giúp nhau, xây dựng tổ hùn vốn, tiết kiệm và đã huy động được số vốn là 42,5 tỷ đồng để cho 3.576 hội viên vay phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo; đã vận động xây dựng 32 nhà tình thương cho phụ nữ nghèo,...

Hội Cựu chiến binh các cấp đã đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ cựu chiến binh có hoàn cảnh khó khăn, xóa hộ nghèo, xóa nhà tạm cho hội viên; kết quả đã xóa được 68 nhà tạm, có 96 hội viên thoát nghèo, huy động 6,9 tỷ đồng để cho 12.670 hộ nghèo vay,...

Tỉnh đoàn tổ chức cuộc vận động “Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới”; vận động xây dựng 25 nhà nhân ái với số tiền 1,2 tỷ đồng; huy động đoàn viên thanh niên tham gia sửa chữa, làm mới đường giao thông, nạo vét kênh mương; phối hợp hỗ trợ thanh niên vay vốn phát triển kinh tế với số tiền 5 tỷ đồng; trao học bổng cho 2.500 học sinh, sinh viên với tổng trị giá 2 tỷ đồng; phối hợp với Báo Tuổi trẻ xây dựng nhà bán trú dân nuôi ở 6 huyện miền núi,....

Liên đoàn lao động tỉnh, bên cạnh việc đẩy mạnh các phong trào thi đua trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động,...., đã thành lập Quỹ “Mái ấm Công đoàn Quảng Ngãi”, vận động 25 doanh nghiệp, đơn vị ủng hộ cho quỹ được 815 triệu đồng. Các cấp Công đoàn trong tỉnh đã vận động cán bộ, đoàn

viên, CNVCLĐ tham gia đóng góp ủng hộ tiêu thương bị thiệt hại trong vụ cháy chợ Quảng Ngãi với số tiền gần 1,1 tỷ đồng.

Hội Chữ Thập đỏ tỉnh đẩy mạnh phong trào “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam” năm Nhâm Thìn tổng trị giá 2,1 tỷ đồng, với 27.067 người được hỗ trợ; hoạt động cứu trợ tổng trị giá 5,6 tỷ đồng; thực hiện dự án “Giảm thiểu rủi ro thảm họa và Quản lý thảm họa dựa vào cộng đồng” trị giá 9,2 tỷ đồng,...

Liên minh Hợp tác xã tỉnh tăng cường phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, tích cực hỗ trợ về vốn, tư vấn pháp lý, tập huấn bồi dưỡng kiến thức về mô hình hợp tác xã,...

Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh phát huy tốt vai trò tập hợp, đoàn kết lực lượng trí thức tham gia đóng góp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà.

Các tổ chức đoàn thể, xã hội khác như Hội người cao tuổi, Hội Cựu Thanh niên xung phong, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin, Hội Nhà báo, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, Hội Khuyến học, ... đã có những hoạt động thiết thực góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, trợ giúp hội viên, xóa đói giảm nghèo, làm công tác từ thiện nhân đạo, góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH VÀ TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC

1. Công tác Tư pháp

Xây dựng Chương trình xây dựng văn bản quy phạm năm 2012 (83 dự thảo). Công tác thẩm định văn bản được thực hiện chặt chẽ, hiệu quả và đảm bảo đúng quy trình, hồ sơ thẩm định; đã thẩm định 51 dự thảo văn bản quy phạm do các sở, ban, ngành tham mưu xây dựng, tăng 10 văn bản so cùng kỳ.

Hoạt động thanh tra, kiểm tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực tư pháp được thực hiện nghiêm túc, kịp thời và thường xuyên, không xảy ra tồn đọng. Tổ chức kiểm tra 9.252 văn bản các loại do HĐND và UBND của huyện Tây Trà (ban hành từ năm 2009 - 2011), kiểm tra có 19 văn bản quy phạm, đã xử lý 05 văn bản, trong đó có 03 văn bản quy phạm sai về nội dung quy định và 02 văn bản cá biệt có chứa nội dung quy phạm,...

Hoạt động công chứng, chứng thực được thực hiện đáp ứng kịp thời nhu cầu của tổ chức, công dân: Phòng Công chứng số 1 tỉnh Quảng Ngãi đã thực hiện 985 hợp đồng, giao dịch các loại, thu lệ phí 384,5 triệu đồng, ... Công tác quản lý, đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài được thực hiện nhanh chóng, đúng pháp luật: thực hiện đăng ký kết hôn cho 30 trường hợp; cấp bản sao khai sinh 57 trường hợp và bản sao kết hôn 18 trường hợp, ...

Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh đã ký kết được 26 hợp đồng ủy quyền bán đấu giá tài sản, với giá trị 10,5 tỷ đồng; tổ chức bán đấu giá thành 10 hợp đồng, tổng giá bán là 7,16 tỷ đồng.

2. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng

Ngành thanh tra đã triển khai 87 cuộc thanh tra, kiểm tra 650 lượt đơn vị. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện tổng giá trị sai phạm 18,366 tỷ đồng; đã kiến nghị thu hồi vào ngân sách Nhà nước 2,079 tỷ đồng; kiến nghị xử lý khác 16,287 tỷ đồng; thu hồi 530m² đất và đề xuất nhiều kiến nghị chấn chỉnh việc chấp hành chính sách, pháp luật và nâng cao hiệu quả công tác quản lý các hoạt động kinh tế - xã hội.

UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 01/3/2012 về việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa phát sinh và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh. Đến nay, các sở, ban, ngành, huyện, thành phố đang khẩn trương triển khai thực hiện.

Các cơ quan hành chính trong tỉnh đã tiếp 2.330 lượt công dân khiếu nại, tố cáo (trong đó, có 33 đoàn đông người/18 vụ việc); tiếp nhận 3.489 đơn khiếu nại, tố cáo, tăng 94,8% về số đơn so với cùng kỳ năm 2011. Qua công tác xử lý đơn khiếu nại, phản ánh, kiến nghị trên địa bàn tỉnh cho thấy tình trạng gửi đơn không đúng thẩm quyền vẫn còn phổ biến, công dân ngoài gửi đơn cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết lại gửi cùng lúc đến rất nhiều cơ quan khác nhau từ Trung ương cho đến địa phương; số lượng đơn không đủ điều kiện xử lý vẫn chiếm tỷ lệ cao.

Tổng số vụ việc khiếu nại, tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh là 49 vụ; đã ban hành quyết định giải quyết và văn bản xử lý 30 vụ việc; đã tổ chức họp Hội đồng tư vấn xử lý hành chính là 07 vụ (trong đó đang rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Quyết định là 06 vụ và trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến đối với vụ khiếu nại của ông Đỗ Hữu Trí), tỷ lệ giải quyết đạt 75,5%; đang thẩm tra, xác minh 12 vụ. Số vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của các huyện, thành phố là 289 vụ; đã giải quyết được 150 vụ, đạt tỷ lệ 51,9%.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương hoàn thành việc kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và kê khai bổ sung hàng năm theo quy định của Chính phủ, đến nay hầu hết cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập theo quy định đã hoàn thành việc kê khai theo mẫu quy định. Tổ chức tập huấn quy định mới về phòng, chống tham nhũng cho hơn 100 cán bộ lãnh đạo các sở, ban, ngành, các địa phương trong tỉnh. Hướng dẫn công tác thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2012 cho các sở, ban, ngành, huyện, thành phố; triển khai 02 cuộc thanh tra về việc thực hiện các quy định của luật về phòng, chống tham nhũng.

3. Về công tác ngoại vụ, hải quan

Ngành Ngoại vụ đã tổ chức thực hiện tốt công tác Lễ tân ngoại giao phục vụ Lãnh đạo tỉnh đón tiếp và làm việc với 04 Đoàn khách ngoại giao quốc tế đến thăm và làm việc tại tỉnh. Phối hợp hướng dẫn, quản lý 48 đoàn khách nước ngoài với 195 lượt người đến thăm, làm việc, hoạt động nhân đạo, từ thiện và tác nghiệp báo chí; quyết định cử 29 đoàn gồm 51 lượt cán bộ, công chức, viên

chức đi công tác nước ngoài; ký kết 03 thỏa thuận chung với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Công tác xúc tiến, vận động viện trợ phi chính phủ tiếp tục được duy trì; tổng giá trị viện trợ phi chính phủ nước ngoài 6 tháng đầu năm đạt hơn 30,6 tỷ đồng, với 18 chương trình, dự án thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau (giảm 9,4 tỷ đồng so với cùng kỳ).

Công tác bảo hộ ngư dân và tàu thuyền của tỉnh được duy trì thường xuyên. Thời gian qua, ngư dân, tàu thuyền bị nước ngoài bắt giữ 17 vụ, 18 tàu với 203 ngư dân. Trước tình hình diễn ra phức tạp, ngành Ngoại vụ đã chủ động phối hợp với các đơn vị và địa phương liên quan xác minh thông tin, báo cáo với các ngành chức năng để có biện pháp kịp thời can thiệp. Kết quả đưa 30 ngư dân bị bắt giữ về đến địa phương an toàn, tạm ứng kinh phí đưa 20 ngư dân của hai huyện Đức Phổ và Mộ Đức bị Malaysia và Indonesia bắt về nước.

Công tác quản lý, kiểm tra giám sát chặt chẽ phương tiện xuất nhập cảnh, hàng hóa xuất nhập khẩu qua các cảng biển tỉnh ta ngày càng được tăng cường. Trong 06 tháng đầu năm 2012, có 38 doanh nghiệp đăng ký làm thủ tục hải quan với số lượng tàu thuyền xuất nhập cảnh 186 chiếc, giảm 16% so với cùng kỳ.

Tổng số tiền các loại thuế Cục hải quan Quảng Ngãi đã thu nộp ngân sách đến 15/5/2012 là 1.521,71 tỷ đồng, ước thực hiện đến 30/6/2012 thu đạt khoảng 1.820 tỷ đồng, đạt 46,7% kế hoạch năm.

4. Công tác tổ chức nhà nước

Tập trung chỉ đạo các sở, ban, ngành, các địa phương trong tỉnh tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, thực hiện đúng nhiệm vụ phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Kiện toàn, ban hành lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của một số sở, ban, ngành cho phù hợp với điều kiện của tỉnh, bảo đảm hoạt động ổn định, phục vụ kịp thời sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

Đã hoàn thành thông qua 03 Đề án: Hợp nhất Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển hạ tầng Quảng Ngãi và Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển hạ tầng Dung Quất thành Công ty TNHH MTV Đầu tư, Xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi, Đề án giải thể BQL các Dự án ĐT&XD tỉnh Quảng Ngãi và Đề án sắp xếp, chuyển giao Trung tâm Xúc tiến đầu tư trực thuộc UBND tỉnh về các sở, ngành liên quan trực tiếp quản lý; đến nay, đã tổ chức triển khai xong, các đơn vị đã đi vào hoạt động.

Triển khai thực hiện Đề án tuyển chọn, bổ sung tạo nguồn cán bộ lãnh đạo trẻ cấp tỉnh, cấp huyện; đã tuyển dụng: 36 công chức, trong đó có 02 thạc sỹ. Thực hiện Dự án 600 Phó Chủ tịch xã, tỉnh đã đào tạo hoàn thành lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước và kỹ năng cho 72 trí thức trẻ (trong đó có 20 trí thức trẻ của tỉnh Bình Định).

Thực hiện Quyết định số 1271/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức tổng điều tra cơ sở kinh tế, hành chính sự nghiệp năm 2012; Cục Thống kê tỉnh Quảng Ngãi đã triển khai điều tra các cơ sở kinh tế,

đơn vị hành chính sự nghiệp trên địa bàn tỉnh từ ngày 01/3/2012 và dự kiến kết thúc vào 30/7 năm 2012.

Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, thi đua khen thưởng và văn thư, lưu trữ thực hiện đúng các quy định pháp luật. Tặng cờ thi đua của UBND tỉnh cho 43 tập thể, 329 tập thể được tặng danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc, 358 tập thể và 718 cá nhân được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, đang đề nghị công nhận Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh cho 112 cá nhân.

Ban Trị sự Phật giáo tỉnh tổ chức lễ kỷ an, kỳ siêu bạt độ và trai đàn chẩn tế tại nghĩa trang liệt sỹ Núi Bút; mừng lễ Phật đản Phật lịch 2556- 2012 do Ban Trị sự Phật giáo tỉnh tổ chức; Ban đại diện Tin lành Việt Nam tại Quảng Ngãi tổ chức Bồi linh năm 2012 cho chấp sự các chi hội trong tỉnh tại nhà thờ Tin lành Đức Phở ...

5. An ninh, quốc phòng, trật tự và an toàn xã hội

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; công tác tuyên truyền đảm bảo các bước từ vận động, tuyên truyền đến việc giao nhận quân, đạt 100% kế hoạch đề ra. Công tác bảo vệ an ninh vùng biển được tăng cường, các lực lượng vũ trang đã chủ động nắm chắc diễn biến tình hình, xử lý kịp thời và có hiệu quả các vụ việc xảy ra, đấu tranh phòng chống tội phạm đạt kết quả tốt, bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới biển của tỉnh.

Lực lượng Công an toàn tỉnh phối hợp với các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội thực hiện đồng bộ các biện pháp tuyên truyền, tuần tra kiểm soát trên các tuyến và địa bàn trọng điểm, các tụ điểm phức tạp về tai nạn giao thông. Trong 5 tháng đầu năm, đã xảy ra 87 vụ TNGT (tăng 03 vụ); chết 84 người (tăng 09 người); bị thương 61 người (tăng 09 người).

Tình hình cháy, nổ xảy ra nghiêm trọng, tội phạm kinh tế có giảm nhưng tội phạm môi trường, ma túy gia tăng. Cháy xảy ra 23 vụ (tăng 02 vụ so với cùng kỳ), thiệt hại tài sản ước tính trên 200 tỷ đồng; vụ cháy lớn chợ tỉnh Quảng Ngãi gây thiệt hại nghiêm trọng cho 424 hộ tiểu thương gần 200 tỷ đồng; nổ xảy ra 01 vụ, chết 02 người, bị thương 01 người, thiệt hại khoảng 200 triệu đồng; phát hiện 20 vụ xâm phạm trật tự quản lý kinh tế (giảm 03 vụ); xâm phạm môi trường 51 vụ (tăng 12 vụ); phát hiện 14 tội phạm ma túy (tăng 09 vụ), bắt và xử lý 12 đối tượng.

Tóm lại: Trong 6 tháng đầu năm 2012, kinh tế - xã hội của tỉnh đạt được một số kết quả tích cực. Một số chỉ tiêu kinh tế đạt khá so với cùng kỳ năm 2011, như giá trị sản xuất nông lâm thủy sản tăng 11,7%, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng 21,6%, kim ngạch xuất khẩu tăng 110,9%, sản xuất vụ Đông Xuân năm nay được mùa, sản lượng lương thực có hạt tăng 12,5%; hầu hết các sản phẩm công nghiệp địa phương tăng khá so với cùng kỳ; công tác thu hút đầu tư có những chuyển biến tích cực, có 02 dự án FDI của Nhật được cấp Chứng nhận đầu tư với tổng vốn đăng ký mới 9,6 triệu USD và một số dự án lớn của Tập đoàn Sembcorp và công ty VISIP - Singapor đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và đang làm thủ tục để cấp Chứng nhận đầu tư. Các hoạt động văn hoá, văn nghệ,

phát thanh truyền hình, thể dục thể thao tiếp tục diễn ra sôi nổi. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định.

Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm đạt thấp, chỉ tăng 6,7% so với cùng kỳ năm 2011 và bằng 47,3 % so với kế hoạch năm 2012; giá trị sản xuất công nghiệp; sản lượng lọc hóa dầu và một số sản phẩm công nghiệp khác đạt thấp so với cùng kỳ và chưa đạt 50% kế hoạch năm 2012. Tỷ lệ vốn thực hiện đầu tư của các dự án FDI so với tổng vốn đăng ký còn khá thấp (khoảng 11%). Thu ngân sách giảm so với cùng kỳ và không đạt 50% kế hoạch năm. Nhiều doanh nghiệp trên địa bàn phải giải thể; cơ chế quản lý đầu tư xây dựng còn nhiều bất cập, ách tắc, tiến độ thực hiện các công trình, dự án, tiến độ giải ngân vốn đầu tư phát triển khá chậm; cải cách hành chính chưa đạt hiệu quả cao, một số lĩnh vực thủ tục còn rườm rà, chưa minh bạch. Chất lượng công tác khám, chữa bệnh, y đức chưa được cải thiện tích cực. Bệnh viêm da dày sừng bàn tay, bàn chân ở người đang diễn biến phức tạp, nguy hiểm nhưng chưa tìm ra nguyên nhân gây bệnh; bệnh tay chân miệng kéo dài từ năm trước nhưng đến nay vẫn còn tiếp tục xảy ra, chưa khống chế được; trong thời gian gần đây đã xảy ra 03 trường hợp tử vong trong và sau sinh gây bức xúc trong nhân dân. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo đạt tỉ lệ thấp, số vụ tồn đọng còn nhiều, nhất là số vụ tồn đọng kéo dài (19 vụ). Tai nạn giao thông diễn biến phức tạp và tăng hơn cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra một số sự cố bất thường, như cháy chợ trung tâm Quảng Ngãi gây thiệt hại lớn tài sản của nhân dân, ...

B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2012

Với chuyển biến tích cực của nền kinh tế và kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm 2012 là những yếu tố góp phần làm cho tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm giảm bớt khó khăn, như kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiềm chế, giá cả thị trường đã dần ổn định, mặt bằng lãi suất sẽ tiếp tục giảm, ... Tuy nhiên, tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn, doanh nghiệp khó tiếp cận được vốn, sức mua của thị trường giảm; cơ chế quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước còn nhiều bất cập và vướng mắc, chưa có chủ trương tháo gỡ chung của Trung ương. Tình hình thiên tai hạn hán, lụt bão có thể xảy ra trong cuối năm gây thiệt hại khó lường, ...

Do vậy, tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh gắn với hỗ trợ phát triển thị trường theo tinh thần Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 10/5/2012 của Chính phủ và tiếp tục tập trung triển khai thực hiện các nghị quyết, chính sách của Trung ương, các nghị quyết của Đảng bộ tỉnh, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 41/2011/NQ-HĐND ngày 12/12/2011 của HĐND tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ 4 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2012, thực hiện kế hoạch về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2012 đã ban hành tại Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 của UBND tỉnh;

đồng thời chỉ đạo xử lý kịp thời những vấn đề cấp bách, tháo gỡ những vướng mắc phát sinh để bảo đảm thực hiện hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2012. UBND tỉnh đề ra những nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm trong 6 tháng cuối năm 2012 như sau:

1. Các sở, ban, ngành và địa phương tiếp tục hoàn thành việc xây dựng các kế hoạch để thực hiện các Nghị quyết Đại hội đại biểu tỉnh Đảng bộ lần thứ XVIII, nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, của Hội đồng nhân dân tỉnh; trọng tâm là thực hiện 05 nghị quyết chuyên đề về 03 nhiệm vụ đột phá và 02 nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh để trình cấp thẩm quyền phê duyệt. Đồng thời, tích cực triển khai thực hiện các kết luận của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh sẽ ban hành trong kỳ họp Tỉnh ủy và kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khóa XI.

2. Khẩn trương hoàn thành việc lập các quy hoạch ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu, quy hoạch xây dựng để trình cấp thẩm quyền phê duyệt; trong đó có các quy hoạch xây dựng nông thôn mới. Hoàn thành và triển khai thực hiện các quy hoạch chi tiết về phát triển đô thị: Quy hoạch mở rộng đô thị Quảng Ngãi, Quy hoạch nâng cấp thị trấn Đức Phổ thành đô thị loại IV, Quy hoạch mở rộng Khu kinh tế Dung Quất. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung, ban hành mới các cơ chế chính sách về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; nhất là các cơ chế, chính sách phục vụ thực hiện 3 nhiệm vụ đột phá và 2 nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh.

3. Tiếp tục hoàn chỉnh Đề án xây dựng huyện đảo Lý Sơn mạnh về kinh tế, vững chắc về quốc phòng, an ninh; Cơ chế tài chính ngân sách đặc thù cho tỉnh Quảng Ngãi từ nguồn thu nhà máy lọc dầu để đầu tư cơ sở hạ tầng và giải quyết an sinh xã hội, trình Trung ương xem xét quyết định.

4. Tập trung các giải pháp tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh gắn với hỗ trợ phát triển thị trường nhưng vẫn thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội. Các sở, ban, ngành tỉnh, theo chức năng nhiệm vụ được giao, đề ra các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường theo nội dung Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 10/5/2012 của Chính phủ;... Cục thuế tỉnh triển khai thực hiện việc gia hạn, giảm, miễn thuế; Chi nhánh Ngân hàng nhà nước Quảng Ngãi triển khai và giám sát việc thực hiện các chính sách tiền tệ, hạ mặt bằng lãi suất cho vay theo quy định của Trung ương, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận vay vốn thuận lợi.

Phấn đấu đạt mục tiêu tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2012 là 10-11% ; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Trên đà tăng trưởng 6 tháng đầu năm 2012, dự báo đa số các sản phẩm công nghiệp địa phương năm nay tăng trên 10% so với năm 2011 và đạt kế hoạch đề ra. Như vậy, năm 2012 để đạt được tốc độ tăng trưởng kinh tế 10-11% thì sản phẩm lọc hóa dầu cần đạt sản lượng xấp xỉ từ 5,9 triệu tấn trở lên; từ đó, trong 6 tháng cuối năm phải đạt sản lượng 3,328 triệu tấn, bình quân 555 nghìn tấn/tháng, đạt 111% công suất. Đây là một nhiệm vụ hết sức khó khăn. Nhà máy lọc dầu Dung Quất cần có kế

hoạch hoạt động tăng công suất trong 6 tháng cuối năm để phấn đấu đạt mức sản lượng nêu trên.

5. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, phấn đấu đến cuối năm có 150/164 xã phải hoàn thành xong việc lập quy hoạch và phê duyệt đề án xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, tổ chức công bố quy hoạch và phát động phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới ở huyện, xã; vận động nhân dân hưởng ứng tích cực chương trình xây dựng nông thôn mới bằng nhiều công trình, dự án thiết thực tại địa phương.

Tiếp tục rà soát quy hoạch đất rừng phòng hộ, đồng thời giao cho nhân dân chăm sóc, bảo vệ theo quy định, đảm bảo tất cả diện tích rừng phòng hộ đều có chủ và được chăm sóc, bảo vệ. Chỉ đạo thực hiện tốt lịch thời vụ, cơ cấu giống và đảm bảo nguồn nước tưới trong sản xuất vụ Hè Thu. Chủ động và có kế hoạch triển khai cụ thể trong công tác phòng chống cháy rừng, phòng chống hạn, phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn trong thời gian sắp đến.

6. Ban hành quy chế về quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh để triển khai thực hiện; trong đó, gắn trách nhiệm các đơn vị tư vấn, nhà thầu xây dựng với kết quả thực hiện và chất lượng công trình; gắn trách nhiệm của chủ đầu tư trong việc lựa chọn đơn vị tư vấn, nhà thầu có năng lực phù hợp với từng loại, cấp công trình.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh các dự án đang triển khai thực hiện nhưng vượt tổng mức đầu tư trong hành lang pháp luật cho phép, tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án và giải ngân 100% các nguồn vốn để hoàn thành kế hoạch đầu tư phát triển năm 2012. Đồng thời, tiến hành các biện pháp cụ thể, kiên quyết để xử lý, thu hồi các khoản nợ tạm ứng trong đầu tư xây dựng cơ bản vốn ngân sách nhà nước; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ quyết toán các dự án đã hoàn thành và kiên quyết xử lý trách nhiệm đối với các chủ đầu tư, các tổ chức, cá nhân liên quan trong việc chậm thực hiện quyết toán công trình theo quy định của pháp luật.

Khẩn trương hoàn chỉnh thủ tục đầu tư các dự án Đường Tịnh Phong – Dung Quất II, Đường Bờ Nam sông Trà khúc; đẩy nhanh tiến độ thi công đoạn đường Mỹ Trà - Mỹ Khê, dự án Hợp phần di dân tái định cư Hồ chứa nước Nước Trong. Đồng thời, tập trung hoàn thành giải phóng mặt bằng giai đoạn 1A với 160 ha của dự án VSIP, cũng như hoàn thành các trách nhiệm của tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư thực hiện dự án Khu công nghiệp, đô thị và dịch vụ tại Quảng Ngãi theo biên bản ghi nhớ giữa hai bên.

Quyết định danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2012 để chuẩn bị đầy đủ các thủ tục cần thiết để thực hiện đầu tư năm 2013 trên cơ sở cơ cấu và định hướng đầu tư đã thông qua Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Trong đó, chú trọng đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư để sang năm 2013 triển khai xây dựng Bệnh viện Sản nhi tỉnh, nhằm từng bước giảm tải cho Bệnh viện đa khoa tỉnh. Chuẩn bị các điều kiện, thủ tục để triển khai thực hiện các nguồn vốn cho vay của Trung ương để đầu tư kiên cố hóa kênh mương, phát triển đường giao thông nông

thôn, trạm bơm điện phục vụ sản xuất nông nghiệp, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản và làng nghề nông thôn. Xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển năm 2013 và giai đoạn 2013-2015 theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

7. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư; có kế hoạch và chủ động xúc tiến đầu tư; hoàn thiện và ban hành cơ chế ưu đãi, khuyến khích đầu tư trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác quản lý, giám sát các dự án đầu tư; tiếp tục tiến hành kiểm tra, rà soát các dự án của nhà đầu tư; kiên quyết thu hồi Chứng nhận đầu tư đối với các dự án kéo dài thời gian thực hiện quá lâu, chiếm dụng đất, vi phạm quy định của pháp luật và những quy định trong Giấy chứng nhận đầu tư. Hoàn thiện và thông qua đề án đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ doanh nhân tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011-2015.

8. Tăng cường các biện pháp thu thuế, bảo đảm thu đúng, thu đủ, hàng quý phải phân đấu tăng thu để thực hiện đạt và vượt dự toán cả năm. Đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước, đồng thời thường xuyên kiểm soát chi ngân sách nhà nước để đảm bảo chi đúng nội dung, mục tiêu, có hiệu quả, góp phần thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát.

9. Tổ chức triển khai có hiệu quả Đề án về đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu giảm nghèo nhanh và bền vững ở 6 huyện miền núi; các chương trình mục tiêu Quốc gia; các chương trình, dự án và các giải pháp, chính sách an sinh xã hội đã ban hành. Khẩn trương triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn chương trình 135 giai đoạn II, các dự án theo Nghị quyết 30a/CP, chương trình xây nhà ở cho hộ nghèo theo Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg; kiểm tra việc triển khai thực hiện hợp phần hỗ trợ sản xuất thuộc nguồn vốn 30a để có biện pháp chấn chỉnh quản lý thực hiện nhằm đảm bảo đầu tư có hiệu quả. Tổ chức tốt ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7 năm 2012.

10. Đẩy nhanh công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Làm tốt công tác tuyển sinh vào lớp 10, tuyển sinh vào các trường đại học, cao đẳng trong tỉnh năm 2012. Tổ chức tổng kết năm học 2011 - 2012 và chuẩn bị tốt công tác tổ chức khai giảng năm học mới 2012-2013.

Tiếp tục lựa chọn, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ trẻ có triển vọng để từng bước hình thành đội ngũ cán bộ chiến lược của tỉnh. Triển khai thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực giai đoạn 2011 - 2020; có kế hoạch đào tạo đáp ứng nhu cầu nhân lực cho các doanh nghiệp, nhất là nhu cầu nhân lực trong các khu công nghiệp và Khu Kinh tế Dung Quất trong thời gian sắp đến; chú trọng đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

11. Tiếp tục thực hiện các biện pháp để khống chế bệnh tay chân miệng; hạn chế lây lan và tiếp tục kiến nghị với Trung ương tìm ra nguyên nhân bệnh viêm da, dày sừng lòng bàn tay, bàn chân và có phác đồ điều trị thích hợp. Kiểm tra, xử lý nghiêm túc các trường hợp vi phạm quy định của ngành y tế gây nên các trường hợp tử vong trong và sau sinh, nhằm chấn chỉnh, khắc phục trong thời gian đến.

Tiếp tục tổ chức đào tạo cán bộ y tế chuyên sâu và đào tạo cán bộ y tế cho miền núi đi đôi với từng bước tăng cường cơ sở vật chất cho ngành y tế. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và cải thiện tinh thần, thái độ phục vụ người bệnh; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm y đức.

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ở tất cả các tuyến. Tăng cường luân phiên cán bộ y tế giúp tuyến dưới nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; đào tạo cán bộ tại chỗ, từng bước đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân tại cơ sở; tăng cường hỗ trợ các biện pháp để phòng ngừa, kiểm soát dịch bệnh; phòng, chống nghiện ma túy, lây nhiễm HIV... Thực hiện tốt việc khám, chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số.

12. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh; nhất là vào các dịp lễ lớn và dịp tết Nguyên đán. Tổ chức tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng; giáo dục pháp luật cho nhân dân và các nhóm đối tượng như thanh thiếu niên nông dân, phụ nữ, người lao động, đồng bào dân tộc thiểu số.

13. Nâng cao năng lực bộ máy quản lý nhà nước nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính công; thực hiện tốt chương trình hiện đại hóa nền hành chính theo quy định của Chính phủ, ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu quả trong hoạt động quản lý hành chính Nhà nước.

Tiếp tục triển khai kế hoạch cải cách hành chính gắn với xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh minh bạch, trong đó cần tập trung cải thiện các chỉ số thành phần còn yếu để tiếp tục duy trì và cải thiện chỉ số PCI của tỉnh. Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2012 và triển khai nhiệm vụ năm 2013.

Tổ chức thi tuyển, xét tuyển cán bộ công chức, viên chức; triển khai thực hiện kế hoạch về nâng cao chất lượng cán bộ công chức nhằm đảm bảo bổ sung đội ngũ cán bộ công chức kịp thời và có chất lượng. rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách về phát triển nguồn nhân lực. Xây dựng quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức; quy chế đánh giá cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trưởng, phó phòng và tương đương thuộc các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện.

14. Tổ chức chức tốt các cuộc thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân và tăng cường công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; có giải pháp hợp lý và hiệu quả nhằm giải quyết tốt các vụ việc khiếu nại tồn đọng, phức tạp, kéo dài; kịp thời giải quyết các vụ việc khiếu nại mới phát sinh. Phân dẫu tăng tỷ lệ giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân, đặc biệt là giải quyết các vụ khiếu kiện đông người.

15. Tăng cường đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác quốc phòng, quân sự trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành công tác tuyển quân năm 2012. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới quốc gia; xử lý kịp thời các vụ việc ngư

dân, tàu thuyền bị nước ngoài bắt giữ; tập trung lực lượng, phương tiện đấu tranh phòng, chống tàu thuyền nước ngoài xâm phạm lãnh hải trái phép. Tiếp tục tổ chức công tác tuyên truyền những quy định, thông ước quốc tế về khai thác, đánh bắt thủy sản đối với dân đánh bắt xa bờ nhằm hạn chế tối đa tình trạng đánh bắt thủy sản trái phép, nhưng góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển đảo.

Tập trung đồng bộ các giải pháp nhằm hạn chế thấp nhất tai nạn giao thông; tăng cường tuần tra, xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông. Đẩy mạnh việc tuyên truyền, giáo dục kiến thức pháp luật an toàn giao thông đối với người dân. Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy; phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn.

16. Tổng kết đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2012, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2013 trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh để quyết định giao kế hoạch trong tháng 12 năm 2012.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2012, Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư lệnh, Văn phòng BTL Quân khu V;
- Vụ III Văn phòng TW Đảng tại Đà Nẵng;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Hội, đoàn thể tỉnh;
- BCD phòng, chống tham nhũng tỉnh;
- VPTU, các Ban Đảng Tỉnh ủy,
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các cơ quan TƯ đóng trên địa bàn;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Trường Đại học Phạm Văn Đồng;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CPVP, các P. N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, P.KTTH(dqv178).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Khoa

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2012

(Kèm theo Báo cáo số 92/BC-UBND ngày 15/6/2012 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	CHỈ TIÊU CHỦ YẾU		Thực hiện 6 tháng đầu năm 2011	Kế hoạch năm 2012	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2012	So sánh %	
						Ước TH 6 tháng 2012/ TH 6 tháng 2011	Ước TH 6 tháng 2012/ Kế hoạch 2012
A	CHỈ TIÊU KINH TẾ						
I.	CÁC CHỈ TIÊU TỔNG HỢP						
1.	Tổng sản phẩm trên địa bàn (giá so sánh 1994)	Tỷ đồng	4.573,454	10.320,001	4.880,033	106,7	47,3
	- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	Tỷ đồng	721,944	1.788,734	806,397	111,7	45,1
	- Công nghiệp và xây dựng	Tỷ đồng	2.652,719	5.468,477	2.721,026	102,6	49,8
	- Dịch vụ	Tỷ đồng	1.198,791	3.062,790	1.352,610	112,8	44,2
	+ Tốc độ tăng trưởng	%		10 - 11	6,7		
2.	Giá trị sản xuất (giá so sánh năm 1994)	Tỷ đồng	13.505,633	30.128,868	13.696,522	101,4	45,5
	- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	"	1.151,306	2.918,000	1.286,191	111,7	44,1
	Trong đó: - Nông nghiệp	"	632,082	1.840,500	704,424	111,4	38,3
	- Lâm nghiệp	"	79,158	140,000	81,324	102,7	58,1
	- Thủy sản	"	440,066	937,500	500,443	113,7	53,4
	- Công nghiệp, xây dựng	"	10.628,518	22.548,377	10.454,549	98,4	46,4
	Trong đó: Công nghiệp	"	9.383,019	19.717,988	9.219,014	98,3	46,8
	- Dịch vụ	"	1.725,809	4.662,490	1.955,782	113,3	41,9
3.	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn			18.590,700	9.070,000	93,2	48,8
	Trong đó: - Thu nội địa	"		14.398,300	7.200,000	153,9	50,0
	- Thu thuế xuất, nhập khẩu	"		3.900,000	1.820,000	36,3	46,7
4.	Chi ngân sách địa phương	Tỷ đồng		6.694,794	3.342,340		49,9
	Trong đó: - Chi đầu tư phát triển	Tỷ đồng		2.336,800	1.173,540	108,4	50,2
	- Chi thường xuyên	Tỷ đồng		3.670,367	1.817,400	119,7	49,5
II.	CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC KINH TẾ						
1.	Nông, lâm nghiệp và thủy sản						
a)	Nông nghiệp						
	- Sản lượng lương thực cây có hạt	Tấn	209.238	447.958	235.415	112,5	52,6
	Trong đó: + Thóc	Tấn	187.285	394.000	211.342	112,8	53,6
	+ Ngô	Tấn	21.853	53.958	24.073	110,2	44,6
	- Sản lượng lương thực bình quân đầu người	Kg/người		367			
	- Một số cây trồng chủ yếu						
	+ Lúa: Diện tích	Ha	37.023,0	72.429	37.620,0	101,6	51,9
	Năng suất	Tạ/ha	50,6	54,4	56,2	111,1	103,3
	Sản lượng	Tấn	187.285,0	394.000	211.342,0	112,8	53,6
	+ Ngô: Diện tích	Ha	4.188,7	10.518	4.479,6	106,9	42,6
	Năng suất	Tạ/ha	52,4	51,3	53,7	102,5	104,8
	Sản lượng	Tấn	21.953,0	53.958	24.073,0	109,7	44,6
	+ Lạc: Diện tích	Ha	3.973,5	5.670	4.149,6	104,4	73,2
	Năng suất	Tạ/ha	20,4	20,8	21,2	103,9	101,8
	Sản lượng	Tấn	8.115,0	11.820	8.804,0	108,5	74,5
	+ Đậu các loại: Diện tích	Ha	1.540,4	3.376	1.522,1	98,8	45,1
	Năng suất	Tạ/ha	18,5	18,5	18,7	101,0	101,2
	Sản lượng	Tấn	2.856,0	6.250	2.851,0	99,8	45,6
	+ Rau: Diện tích	Ha	6.047,3	13.225	6.079,5	100,5	46,0
	Năng suất	Tạ/ha	158,4	156,4	158,9	100,3	101,6
	Sản lượng	Tấn	95.804,0	206.825	96.607,0	100,8	46,7
	- Đàn gia súc:						
	+ Đàn trâu	Con	57.035	59.000	60.889	106,8	103,2
	+ Đàn bò	Con	279.364	280.000	270.395	96,8	96,6
	Tỷ trọng bò lai	%		48	48,3		
	+ Đàn heo	Con	500.466	508.000	481.000	96,1	94,7
	+ Sản lượng thịt hơi xuất chuồng	Tấn		61.500	35.698		58,0
b)	Lâm nghiệp						
	- Tổng diện tích rừng hiện có	Ha		274.715	274.715		100,0

TT	CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	Đơn vị tính	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2011	Kế hoạch năm 2012	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2012	So sánh %	
						Ước TH 6 tháng 2012/ TH 6 tháng 2011	Ước TH 6 tháng 2012/ Kế hoạch 2012
	<i>Trong đó:</i> + Rừng tự nhiên	Ha		128.164	128.164		100,0
	+ Rừng trồng	Ha		146.551	146.551		100,0
	- Quản lý bảo vệ rừng	Ha	107.000	112.000	112.000		100,0
	- Khoanh nuôi tái sinh rừng	Ha	2.000	2.000	2.000		100,0
	- Gõ rừng trồng khai thác (gõ tròn)	m ³	135.000	200.000	150.000	111,1	75,0
c)	Thủy sản						
	- Sản lượng thủy sản đánh bắt	Tấn	52.472	105.100	59.588	113,6	56,7
	- Sản lượng thủy sản nuôi trồng	Tấn	2.815	7.700	2.816	100,0	36,6
	<i>Trong đó:</i> Tôm nuôi	Tấn	2.385	6.500	2.361	99,0	36,3
	- Diện tích nuôi trồng	Ha	1.246	2.035	1.189	95,4	58,4
	<i>Trong đó:</i> Nuôi tôm	Ha	577	620	514	89,1	82,9
d)	Thủy lợi						
	- Tổng diện tích được tưới	Ha	37.023	72.429	37.620	101,6	51,9
	<i>Trong đó:</i> Tưới bằng công trình kiên cố	"	26.721	56.150	31.799	119,0	56,6
2.	Công nghiệp						
	- Thủy sản chế biến	Tấn	3.760	8.800	4.587	122,0	52,1
	- Đường RS (trên địa bàn tỉnh)	Tấn	21.461	20.000	23.695	110,4	118,5
	- Bánh kẹo các loại	Tấn	5.887	12.000	6.575	111,7	54,8
	- Sữa các loại	1000 lít	32.002	110.000	58.975	184,3	53,6
	- Bia	1000 lít	28.032	105.000	63.809	227,6	60,8
	- Nước khoáng	1000 lít	22.552	55.000	25.180	111,7	45,8
	- Lọc hóa dầu	Triệu tấn	2,926	6	2,572165	87,9	42,9
	- Sản phẩm BioEthanon	Triệu lít		80			
	- Phân bón hóa học	Tấn	17.100	36.000	18.633	109,0	51,8
	- Gạch nung các loại	1000 viên	183.103	450.000	183.955	100,5	40,9
	- Đá xây dựng các loại	1000m ³	614	1.300	622	101,2	47,8
	- Tinh bột mì (trên địa bàn tỉnh)	Tấn	17.490	38.000	37.865	216,5	99,6
	- Nước mắm	1000 lít	3.176	6.500	3.274	103,1	50,4
	- Quần áo may sẵn	1000 chiếc	3.701	8.000	4.072	110,0	50,9
	- Điện thương phẩm	Triệu KW		600			
	- Nước máy	1000m ³	4.772	12.000	5.594	117,2	46,6
	- Dăm bột giấy	Tấn	186.323	250.000	142.596	76,5	57,0
3.	Thương mại dịch vụ						
a)	Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ (giá hiện hành)	Tỷ đồng	10.511,693	25.900,000	12.780,250	121,6	49,3
b)	Giá trị kim ngạch xuất khẩu trên địa bàn	Triệu USD	92,967	230,900	196,071	210,9	84,9
c)	Giá trị kim ngạch nhập khẩu trên địa bàn	Triệu USD	2.653,953	1.094,000	366,261	13,8	33,5
d)	Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu						
	- Thủy sản	"	1,102	3,500	1,594	144,6	45,5
	- Tinh bột mì	"	17,083	40,000	31,375	183,7	78,4
	- Đồ gỗ	"	3,861	6,000	1,751	45,4	29,2
	- Dăm gỗ	"	14,524	32,000	31,789	218,9	99,3
	- May mặc	"	2,301	4,500	2,568	111,6	57,1
	- Hàng thực phẩm chế biến	"	1,419	2,200	2,170	152,9	98,6
	- Polypropylene	"	1,693		7,354		
	- Dầu nhiên liệu FO	"	19,892	37,700	15,986	80,4	42,4
	- SP cơ khí, máy móc thiết bị	"	30,821	105,000	101,295	328,7	96,5
	- Hàng hóa khác	"					
đ)	Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu						
	- Gỗ nguyên liệu	Triệu USD		0,5			
	- Nguyên phụ liệu may mặc	"	1,215	2,5	1,821	149,9	72,8
	- Bao bì, vỏ lon bia	"	7,847	17,0	2,869	36,6	16,9
	- Máy móc, thiết bị, phụ tùng	"	31,228	65,0	8,574	27,5	13,2
	- Sắt thép	"	69,503	890,0	49,132	70,7	5,5

TT	CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	Đơn vị tính	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2011	Kế hoạch năm 2012	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2012	So sánh %	
						Ước TH 6 tháng 2012/ TH 6 tháng 2011	Ước TH 6 tháng 2012/ Kế hoạch 2012
	- Dầu thô	"	2.543,192	110,0	302,2	11,9	274,7
	- Hàng hóa khác	"	0,968	9,0	1,7	172,2	18,5
4	Phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư						
	- Doanh nghiệp đang hoạt động	D.nghiệp			3.638		
	<i>Trong đó:</i> Doanh nghiệp vừa và nhỏ	"			3.529		
	- Doanh nghiệp đăng ký kinh doanh mới	"			210		
	<i>Trong đó:</i> Tổng vốn đăng ký kinh doanh mới	Tỷ đồng			672,81		
	- Dự án nước ngoài được cấp GCN đầu tư	Dự án			2		
	<i>Trong đó:</i> Tổng vốn đầu tư đăng ký mới	Triệu USD			9,6		
	- Dự án trong nước được cấp GCN đầu tư	Dự án			6		
	<i>Trong đó:</i> Tổng vốn đầu tư đăng ký mới	Tỷ đồng			1.535		
B	VĂN HÓA, XÃ HỘI, MÔI TRƯỜNG						
I	Y tế						
1	Tổng số giường bệnh	Giường	2.410	2.485	2.460	102,07	98,99
2	Số giường bệnh/vận dân	"	19,76	19,8	20,14	101,92	101,56
3	Số bác sĩ/vận dân	Người	4,3	4,5	4,7	109,30	104,44
4	Số xã, phường, thị trấn có trạm y tế	Xã	182	182	182	100,00	100,00
5	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn có trạm y tế	%	99	99	99	100,00	100,00
6	Tỷ lệ trạm y tế xã có bác sĩ	%	100	100	100	100,00	100,00
7	Tỉ lệ xã, phường, thị trấn đạt chuẩn Q.gia về y tế	%	47	55	49	104,26	89,09
II	Giáo dục - đào tạo						
1	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia						
	- Mầm non	%	10,23	14,15	11,17		
	- Tiểu học	%	51,34	56,25	54,02		
	- THCS	%	36,40	50,90	38,18		
	- THPT	%	33,33	38,46	33,33		
III	Lao động, việc làm, giảm nghèo						
1	Tổng số lao động đang làm việc trong nền kinh tế	1000 người	714,50	736,0	727,0	101,7	98,8
2	Số lao động được giải quyết việc làm mới	"	18,5	37,0	17,6	95,3	47,57
	<i>Trong đó:</i> Lao động nữ	"	10,2	22,0	9,6	94,6	43,64
IV	Văn hóa						
1	Tỷ lệ % số xã có bưu điện văn hoá xã	%	94,0	94,0	94,0		
V	Môi trường						
1	Độ che phủ của rừng	%		46			
2	Tỷ lệ xử lý rác thải, chất thải rắn ở KCN, KKT và đô thị	%		70	70		
3	Tỷ lệ xử lý rác thải, chất thải rắn ở nông thôn	%		65	65		
4	Tỷ lệ xử lý nước thải trong các KKT, KCN	%		65	65		
5	Tỷ lệ xử lý chất thải y tế	%		65	65		